

Bản án số: 32/2019/HS-ST

Ngày 05 / 11 / 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Mừng;

Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Thanh H (T), sinh năm 1991, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn D và bà Phạm Thị L; có vợ là Phan V (Phan Thị Bé P) và 01 người con sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 31/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phan Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

+ Bà Phan V, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại dịch vụ và xuất nhập khẩu T (sau đây được viết tắt là Công ty T); địa chỉ: số A, đường P, Phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty T: Bà Nguyễn Thị Thu Q, sinh năm 1982; địa chỉ: số B, ấp B, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Giám đốc Công ty T; là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn N; vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện C phối hợp Công an xã L bắt quả tang Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển số 59V1-929.04 chở Lương Thanh H đến khu vực ấp L, xã L, huyện C. Thu giữ cạnh vị trí H đứng dưới đất 01 khẩu trang y tế màu xám bên trong có 01 bọc nilon màu trắng chứa ma túy đá, H khai mang ma túy đi bán cho người nữ (chưa rõ họ, tên, địa chỉ), nhưng H không nói cho T biết đi bán ma túy.

Quá trình điều tra, còn xác định: Từ tháng 02/2019 đến ngày bị bắt quả tang, H mua ma túy của Nguyễn Minh T1 ở ấp H, xã K, huyện C 04 lần, mỗi lần từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, H lấy một phần để sử dụng, còn lại bán cho người nghiện. Cụ thể:

- Lần 01: Khoảng giữa tháng 02/2019, H mua của T1 600.000 đồng ma túy đá, H sử dụng và bán cho Phan Văn T 03 lần, mỗi lần 01 bọc giá 200.000 đồng. Số tiền 600.000 đồng, H sử dụng mua ma túy cho lần tiếp theo.

- Lần 02: Sau lần 01 khoảng 20 ngày, H mua của T1 600.000 đồng ma túy đá. H sử dụng và bán cho T 04 lần (02 lần, mỗi lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 02 lần, mỗi lần 01 bọc giá 150.000 đồng). Số tiền 500.000 đồng, H sử dụng mua ma túy cho lần tiếp theo.

- Lần 03: Sau lần 02 khoảng 30 ngày, H mua của T1 600.000 đồng ma túy đá. Lần này, H không sử dụng mà bán cho những người nghiện, trong đó:

+ H bán ma túy cho T1 03 lần (01 bọc giá 200.000 đồng, T trả 170.000 đồng; 01 bọc giá 50.000 đồng, T trả đủ tiền và 01 bọc giá 500.000 đồng, T không trả tiền mà đưa cho H con gà trống để trao đổi).

+ H bán ma túy cho Bùi Phi L (L) ở ấp K, xã K, 02 lần với số tiền 300.000 đồng (01 lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 01 lần 01 bọc giá 200.000 đồng).

+ H bán ma túy cho người tên T2 (không rõ họ, địa chỉ) ở huyện P, tỉnh An Giang, 02 lần với số tiền 300.000 đồng (01 lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 01 lần 01 bọc giá 200.000 đồng).

- Vật chứng thu giữ: 01 bọc nylon hàn kín chứa chất rắn màu trắng, 01 khẩu trang y tế, 01 xe mô tô màu sơn đỏ hiệu WAVE biển số 59V1-929.04, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ vỏ bên ngoài màu đen, 01 nỏ thủy tinh, 04 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa gas màu tím và 02 vỏ bọc nylon trong suốt có rãnh viền màu đỏ.

- Kết luận giám định số 111/KLGT-PC09 (MT) ngày 28/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0592 gam.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lương Thanh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Văn T, bà Phan V cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe, tinh thần của người sử dụng. Pháp luật cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù; buộc bị cáo nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ và các vật dụng được dùng vào việc sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 04 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa

gas màu tím và 02 vỏ bọc nylon trong suốt có rãnh viền màu đỏ; tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ vỏ bên ngoài màu đen và 01 xe mô tô màu sơn đỏ hiệu WAVE biển số 59V1-929.04.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lương Thanh H khai nhận, từ khoảng tháng 02/2019 đến ngày 22/5/2019, để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã 04 lần mua ma túy của Nguyễn Minh T1 (S) bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất, khoảng giữa tháng 02/2019, bị cáo mua của T1 600.000 đồng ma túy đá, sử dụng và bán cho Phan Văn T 03 lần, mỗi lần 01 bọc giá 200.000 đồng.

- Lần thứ hai, sau lần thứ nhất khoảng 20 ngày, bị cáo mua của T1 600.000 đồng ma túy đá, sử dụng và bán cho T 04 lần gồm: 02 lần, mỗi lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 02 lần, mỗi lần 01 bọc giá 150.000 đồng.

- Lần thứ ba, sau lần thứ hai khoảng 30 ngày, bị cáo mua của T1 600.000 đồng ma túy đá rồi bán cho T 03 lần mỗi lần 01 bọc với giá 200.000 đồng, 50.000 đồng và 500.000 đồng; bán cho Bùi Phi L (L) 02 lần mỗi lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 200.000 đồng; bán cho người tên T2 (không rõ họ, địa chỉ) 02 lần mỗi lần 01 bọc giá 100.000 đồng và 200.000 đồng.

- Lần thứ tư, khoảng 09 giờ ngày 22/5/2019, do có người phụ nữ gọi điện thoại hỏi mua ma túy nên bị cáo mua của T1 một gói tư ma túy được để trong bọc nylon trong suốt hàn kín, một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ, đặt trong khẩu trang y tế màu xám với giá 1.000.000 đồng. Bị cáo hẹn giao ma túy cho người phụ nữ tại đoạn đường gần cầu Kênh X. Do không có phương tiện nên bị cáo nhờ ông T sử dụng xe mô tô biển số 59V1-929.04 chở nhưng không nói cho T biết đi giao ma túy. Khi chờ giao ma túy cho người mua thì bị lực lượng Công an phát hiện. Bị cáo ném bỏ bọc ma túy cùng khẩu trang và bị lực lượng Công an thu giữ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/5/2019 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Phan Văn T về việc có mua ma túy của bị cáo khoảng 10 lần, mỗi lần 01 bọc ma túy với giá từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Đồng thời, vào khoảng 10 giờ ngày 22/9/2019, do được bị cáo nhờ nên có chở bị cáo đi công chuyện. Khi đến khu vực ấp L, xã L thì bị Công an kiểm tra, thu giữ ma túy do bị cáo ném xuống đất; lời khai của ông Nguyễn Văn N, ông Bùi Văn H1 về việc có chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 01 khẩu trang y tế màu xám bên trong có 01 bọc nilon được hàn kín chứa chất rắn màu trắng, được bị cáo xác định là ma túy đá vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2019.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 bọc nilon hàn kín chứa chất rắn màu trắng, 01 khẩu trang màu xám, 01 xe mô tô biển số 59V1-929.04, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ vỏ bên ngoài màu đen và các vật dụng được dùng vào việc phân nhỏ và sử dụng ma túy (01 nỏ thủy tinh, 04 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa gas màu tím và 02 vỏ bọc nilon trong suốt có rãnh viền màu đỏ).

Theo Kết luận giám định số 111/KLGT-PC09 (MT) ngày 28/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, chất rắn màu trắng trong bọc nilon hàn kín thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0592 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, trong đó, xác định được bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Phan Văn T và lượng ma túy được bị cáo mua để bán, bị lực lượng chức năng thu giữ vào ngày 22/5/2019 là 2,0592 gam Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc thỏa thuận mua bán qua điện thoại, chọn địa điểm giao nhận ma túy kín đáo, không nói cho ông T biết khi nhờ chở đi giao ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với các lần bị cáo khai bán ma túy cho Bùi Phi L, người tên T2 và người nữ lạ, do L đã bỏ địa phương và chưa xác định được họ, tên, địa chỉ của

người tên T2, người phụ nữ lạ mà bị cáo thỏa thuận bán ma túy vào ngày 22/5/2019 nên chưa có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo đối với các lần bán ma túy này trong cùng vụ án.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có đủ điều kiện lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì lười lao động, bị cáo lại tham gia vào việc bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là sự tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện.

Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân không tốt do nghiện ma túy trong khoảng thời gian dài. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình hình tài sản của bị cáo, buộc bị cáo nộp phạt với số tiền 5.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

Bị cáo khai, lượng ma túy có để bán cho các đối tượng nghiện được bị cáo mua của Nguyễn Minh T1. Đồng thời, trong số các đối tượng nghiện mua ma túy từ bị cáo, có Bùi Phi L, người tên T2 và người nữ lạ. Theo kết quả xác minh do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập, T1 và L đã bỏ địa phương; chưa xác định được họ, tên, địa chỉ của người tên T2, người phụ nữ lạ thỏa thuận mua ma túy từ bị cáo vào ngày 22/5/2019. Cho nên, Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ để xử lý hành vi của T1, L, người tên T2 và người nữ lạ sau này là phù hợp.

Phan Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi giao ma túy. Tuy nhiên, khi nhờ T chở, bị cáo không cho Tỉnh biết đi bán ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự T với vai trò đồng phạm cùng bị cáo.

Bên cạnh đó, T có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra giao chính quyền địa phương xử lý hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là vật cấm lưu hành; 01 khẩu trang là vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội; 01 nỏ thủy tinh, 04 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa gas màu tím và 02 vỏ bọc nilon trong suốt có rãnh viền màu đỏ là vật dụng được dùng vào việc phân nhỏ, sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, các vật dụng này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+, bị cáo khai đã sử dụng điện thoại này liên lạc mua bán ma túy nên là phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động này cùng sim số bên trong theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe 01 xe mô tô biển số 59V1-929.04, có số máy VPDHA 152 FMH *30004352*, số khung VPDBCH 023 PD 004352, bị cáo, ông T khai xe mô tô của Bùi Văn L và không ghi được ý kiến của L về nguồn gốc xe.

Tuy nhiên, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 24/5/2019 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh A, chủ sở hữu xe mô tô biển số 59V1-929.04 là Công ty T nhưng với số khung, số máy khác với số khung, số máy của xe mô tô bị thu giữ. Đồng thời, theo lời khai của bà Nguyễn Thị Thu Q, người đại diện hợp pháp của Công ty T, năm 2014, Công ty T mua xe mô tô biển số 59V1-929.04 và đã bán cho người lạ vào năm 2017.

Như vậy, xe mô tô biển số 59V1-929.04 bị thu giữ có số khung, số máy khác với số khung, số máy của xe mô tô được đăng ký, do cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

Do xe mô tô bị thu giữ không đủ điều kiện để lưu hành nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lương Thanh H (T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Lương Thanh H: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị giữ, ngày 22/5/2019 (ngày hai mươi hai, tháng năm, năm hai nghìn không trăm mười chín).

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo Lương Thanh H nộp phạt với số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số: 111/KLGT-PC09 (MT) ngày 28/5/2019) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều T, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 29/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A ghi nhận, bên trong có một khẩu trang y tế màu xám và mẫu M còn lại sau khi đã giám định, có khối lượng 2,0044g (hai phẩy không không bốn bốn gam);

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

+ 04 (bốn) ống thủy tinh;

+ 01 (một) bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại;

+ 01 (một) bật lửa gas màu tím;

+ 02 (hai) vỏ bọc nylon trong suốt có rãnh viền màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+, vỏ bên ngoài màu đen cùng sim mạng VIETTEL được lắp kèm theo;

+ 01 (một) xe mô tô màu sơn đỏ, biển số 59V1-929.04, số máy VPDHA 152 FMH *30004352*, số khung VPDBCH 023 PD 004352.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, ông Phan Văn T, bà Phan V có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại dịch vụ và xuất nhập khẩu T là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. C;
- CQTHAHS Công an H. C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. C;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình